

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 7- BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2025/HSST

Ngày: 15/12/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7- BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Thu Hiền.

Các Hội thẩm dân nhân: Ông Ngô Quang Huy.

Bà Nguyễn Thị Thiệp.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Huyền- Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7- Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7- Bắc Ninh tham gia phiên tòa:
Bà Đỗ Thị Quỳnh Anh- Kiểm sát viên.

Ngày 15/12/2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7- Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 50/2025/TLST-HS ngày 14/11/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2025/QĐXXST-HS ngày 01/12/2025 đối với bị cáo:

Nguyễn L1, sinh năm 1979 tại Thái Nguyên.

Nơi cư trú: Tổ A, phường P, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Khang K, sinh năm 1944 và bà Lương Thị T, sinh năm 1949; gia đình bị cáo có 03 anh em bị cáo là con thứ ba; vợ: Lê Thị Ngọc L, sinh năm 1997 (đã ly hôn), con: 02 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2020.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Tại bản án số 319/2013/HSST ngày 13/8/2013 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt L1 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Bị cáo chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 28/4/2015.

+ Ngày 08/10/1999, bị cáo bị Ủy ban nhân dân tỉnh T đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc theo quyết định số 3057/QĐ-UB với thời hạn 24 tháng.

Ngày 16/12/1999, Ủy ban nhân dân tỉnh T ra quyết định số 4067/QĐ- UB về việc miễn thi hành quyết định đưa vào cơ sở giáo dục đối với Nguyễn Văn L1.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 21/4/2025 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh B (có mặt).

* **Bị hại:** Anh Phạm Văn L2, sinh năm 1994 (có đơn đề nghị vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn X, xã C, tỉnh Thanh Hóa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Lê Quang Tuấn A, sinh năm 1996 (có đơn đề nghị vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn S, xã N, tỉnh Thanh Hóa.

2. Bà Nguyễn Thị Tuyết L3, sinh năm 1963 (có đơn đề nghị vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ H, phường P, tỉnh Thái Nguyên.

Người đại diện theo ủy quyền của bà L3: Anh Trịnh Quang N, sinh năm 1991 (có đơn đề nghị vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ H, phường P, tỉnh Thái Nguyên.

3. Anh Trịnh Quang N, sinh năm 1991 (có đơn đề nghị vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ H, phường P, tỉnh Thái Nguyên.

4. Bà Lương Thị T, sinh năm 1949 (có mặt).

Địa chỉ: Tổ A, phường P, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn L1 có Giấy phép lái xe hạng C số 190086000396 do Sở G (nay là Sở Xây dựng) tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 03/11/2022 có giá trị đến 03/11/2027, là nhân viên lái xe của cơ sở kinh doanh "Nhôm kính Tuyết Lan" có địa chỉ tại phường Đ, thành phố T (nay là phường P) tỉnh Thái Nguyên do bà Nguyễn Thị Tuyết L3, sinh năm 1963, nơi thường trú: Tổ H, phường Đ, thành phố T (nay là tổ H, phường P) tỉnh Thái Nguyên làm chủ. L1 đã sử dụng ma túy vào ngày 11/01/2025, uống bia vào tối ngày 15/01/2025. Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 16/01/2025, L1 điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu Hyundai loại NewMighty, BKS 20C-205.42 chở hàng là kính nguyên khổ giao cho khách tại thị trấn T, huyện Đ

(nay là xã T) tỉnh Thái Nguyên theo lệnh điều xe của anh Trịnh Quang N, sinh năm 1991, trú tại tổ H, phường Đ, thành phố T (nay là tổ H, phường P) tỉnh Thái Nguyên là người được bà L3 ủy quyền. Khoảng hơn 11 giờ cùng ngày, anh N gọi điện báo L1 xuống B thuộc huyện T (nay là xã T), thành phố Hà Nội lấy kính nguyên khổ. L1 tiếp tục điều khiển xe ô tô nêu trên đi trên đường Q mới chiều Thái Nguyên đi Hà Nội, đường chiều đi chia làm 3 làn đường. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, khi đi đến Km 18+1000 thuộc địa phận xã T, tỉnh Bắc Ninh, L1 điều khiển xe đi ở làn đường giữa, lúc này L1 quan sát thấy phía trước có xe ô tô nhãn hiệu KIA loại SELTO màu đen, BKS 36A-685.11 do anh Lê Quang Tuấn A, sinh năm 1996, trú tại thôn S, xã N, tỉnh Thanh Hóa điều khiển chở anh Phạm Văn L2, sinh năm 1994, trú tại thôn X, xã C, tỉnh Thanh Hóa đang di chuyển phía trước cách đầu xe Linh khoảng 6m. Khi đi qua biển báo hiệu giảm tốc độ từ 90-70-60km/h, khi đi qua biển báo hiệu giảm tốc độ xuống dưới 60 km/giờ khoảng 400m, lúc này L1 đã giảm tốc độ xuống dưới 60 km/h, tuy nhiên do không chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn đối với phương tiện đi phía trước cùng chiều nên phần đầu xe ô tô tải do L1 điều khiển đã đâm vào phần đuôi của xe ô tô do anh Tuấn A điều khiển. Sau khi va chạm, L1 điều khiển xe sang bên trái theo chiều đi vào làn đường trong cùng, mặt thành lốp bánh bên trái trực trước va chạm với bề mặt giải phân cách cứng rồi dừng xe lại, còn anh Tuấn A giữ cho xe di chuyển một đoạn rồi đánh lái, đỗ xe vào làn dừng đỗ khẩn cấp. Hậu quả: Xe ô tô nhãn hiệu KIA, biển số 36A-688.51 bị hư hỏng nặng phần đuôi xe, xe ô tô tải nhãn hiệu Hyundai, biển số 20C-205.42 bị hư hỏng phần đầu xe. Anh Tuấn A1 và anh L2 bị thương nhẹ.

Sau khi xảy ra tai nạn, Cơ quan điều tra đã tiến hành test thử nước tiểu, kiểm tra nồng độ còn của anh Lê Quang Tuấn A và Nguyễn Linh. Kết quả: Linh dương tính với chất ma túy Methamphetamine, A2, nồng độ còn trong hơi thở là 0,175mg/l khí thở; Anh Tuấn A1 nồng độ còn trong hơi thở là 0 mg/l khí thở và nước tiểu âm tính với chất ma túy.

**** Kết quả khám nghiệm hiện trường nơi xảy ra tai nạn:***

- Hiện trường vụ tai nạn giao thông là đoạn đường thẳng thuộc Km 18+1000 đường Quốc lộ 3 mới thuộc địa phận xã T, tỉnh Bắc Ninh (trước đây là xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh). Mặt đường trải nhựa phẳng, lòng đường rộng 10,7m được chia thành 3 làn đường di chuyển phân biệt bằng vạch sơn kẻ đường màu trắng, nét đứt theo chiều Thái Nguyên đi Hà Nội. Lấy Km 18+1000 làm điểm mốc. Chọn mép đường bên phải theo chiều Thái Nguyên đi Hà Nội làm mép đường chuẩn.

Các dấu vết và phương tiện tại hiện trường như sau:

- Vị trí xe ô tô biển số 36A-681.55 được đặt số thứ tự (1): Đầu xe quay hướng Hà Nội, đuôi xe quay về hướng Thái Nguyên. Trục trước bên phải cách mép đường chuẩn là 1,38m, trục sau bên phải cách mép đường chuẩn là 1,69m và cách điểm mốc 5,8m.

- Vị trí xe ô tô biển số 20C-205.42 được đặt số thứ tự (2): Đầu xe quay hướng Hà Nội, đuôi xe quay về hướng Thái Nguyên. Trục trước bên phải cách trục sau bên phải (1) là 65,70m và cách mép đường chuẩn là 9,27m. Trục sau bên phải cách mép đường chuẩn là 9,27m.

- Vị trí mảnh nhựa, sơn vỡ phía sau đuôi (1) được đặt số thứ tự (3): Có kích thước (29,85 x 2,3)m, tâm cách trục sau bên phải (2) là 44m và cách mép đường chuẩn là 10m.

- Vị trí vết trượt phía sau đuôi (2) được đặt số thứ tự (4): Có kích thước (2,55 x 0,17) m, nằm trên dải bê tông của dải phân cách cứng ở giữa đường có chiều Thái Nguyên đi Hà Nội, điểm đầu cách mặt đường là 0,77m và cách trục sau bên trái (2) là 4,3m, điểm cuối cách mặt đường là 0,08m.

Tiến hành xác minh thấy tại hiện trường không có camera nào ghi hình được diễn biến vụ tai nạn giao thông.

**** Kết quả khám nghiệm phần tai nạn:***

+ Xe ô tô nhãn hiệu KIA loại SELTOS Sp2i 1.4 DCT-01, biển số: 36A-681.55, số máy: G4LDMD113929, số khung: RNYED51D7MC234078.

Vỡ toàn bộ kính trên nắp cốp sau. Tại đầu bên trái đèn phanh trên nắp cốp có dấu vết lõm, xước KT (10 x 3) cm, cách mặt đất 150 cm. Vỡ toàn bộ 2 đèn hậu.

Mặt sau nắp cốp, mặt ốp biển số và đầu bên trái cản sau có dấu vết biến dạng, in, trầy xước diện (135 x 55) cm. Chiều in và biến dạng từ sau ra trước. Trong dấu vết này nửa bên trái cản sau có dấu vết hằn xước kích thước (10 x 10) cm, cách mặt đất 56 cm. Trên cản sau này có dấu vết rách nằm ngang, nửa cản sau phía trên vết rách bị dòn ép ra trước. Khung xe phía trong cản bị biến dạng, cong lõm ra trước.

Vỏ thành xe bên trái phía trước nắp cốp bị biến dạng. Vỏ thành xe này và cánh cửa sau bên trái bị dòn đẩy ra trước.

Ốp nhựa phía trong nắp cốp bị dòn đẩy, cách lưng hàng ghế sau 27 cm. Hàng ghế sau bị dòn đẩy 1 phần ra trước.

Một phần đầu phía sau trần xe giáp với nắp cốp bị biến dạng, dồn ép ra trước kích thước (90 x 15) cm.

Xe ô tô biển số 36A-681.55 không có camera giám sát hành trình.

+ Xe ô tô nhãn hiệu *Hyundai*, loại *NewMighty 110XLHDNTL*, biển số: 20C-205.42, số máy: D4GALJ300026, số khung: RLUNDT7HAMN000033:

Mặt trước vỏ đầu xe, phía trên mặt ca lăng và đèn pha bên phải có dấu vết lõm, in, trượt xước kích thước (145 x 45) cm, chiều từ trước ra sau.

Mặt trước chân cần gạt nước bên phải có dấu vết xước, bám các mảnh vụn dạng thủy tinh màu đỏ kích thước (11 x 3) cm, dấu vết cách mặt đất 150cm.

Mặt trước 2/3 bên phải cản trước và biển số có dấu vết biến dạng kích thước (130 x 34) cm, chiều từ trước ra sau, dấu vết cách mặt đất 45cm, cao nhất 75cm.

Vỡ toàn bộ đèn báo rẽ trước bên phải và một phần phía ngoài đèn pha bên phải.

Mặt thành lốp bánh bên trái trực trước có dấu vết trượt, bám rải rác chất màu trắng kích thước (70 x 70) cm.

Xe ô tô biển số 20C-205.42 có lắp camera giám sát hành trình và thiết bị định vị hành trình. Tuy nhiên camera giám sát hành trình bị hỏng, không có dữ liệu, thiết bị định vị hành trình cũng không hoạt động.

*** Kết quả giám định:**

Ngày 20/01/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y trung cầu Phòng K1 giám định dấu vết va chạm giữa xe ô tô biển số 20C-205.42 với xe ô tô biển số 36A-681.55? Điểm va chạm đầu tiên? Cơ chế hình thành dấu vết va chạm.

Tại bản Kết luận giám định số 542/KL-KTHS ngày 20/02/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh B kết luận:

“1) Dấu vết biến dạng tại mặt trước góc dưới bên trái biển số trên xe ô tô biển số 20C-205.42 (ảnh 5 trong bản ảnh giám định) có chiều từ trước về sau, phù hợp với dấu vết hằn tại mặt sau cản sau trên xe ô tô biển số 36A-681.55 (ảnh 6 trong bản ảnh giám định). Dấu vết va chạm trên xe ô tô biển số 36A-681.55 tại vị trí này có chiều từ sau ra trước. Vị trí này là vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện.

2) Dấu vết xước, bám các mảnh vụn màu trắng tại mặt trước cần gạt nước bên phải trên xe ô tô biển số 20C-205.42 (ảnh 9 trong bản ảnh giám định) có chiều từ trước về sau, phù hợp với dấu vết lõm, vỡ tại kính sau và vỏ đuôi nóc xe ô tô biển

số 36A-681.55 (ảnh 10 trong bản ảnh giám định). Dấu vết va chạm trên xe ô tô biển số 36A-681.55 tại vị trí này có chiều từ sau ra trước."

*** Kết quả định giá tài sản:**

Ngày 17/02/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Y định giá giá trị thiệt hại của xe ô tô biển số 20C-205.42 và xe ô tô biển số 36A-681.55 tại thời điểm xảy ra vụ việc.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 11/KL-HĐĐGTS ngày 04/3/2025, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Y ban hành kết luận:

“- Giá trị thiệt hại của 01 xe ô tô MIGHTY BKS: 20C-205.42 đã qua sử dụng bị hư hại do tai nạn giao thông tại thời điểm định giá tháng 01/2025 là 19.029.600đ (Mười chín triệu không trăm hai mươi chín nghìn sáu trăm đồng).

- Giá trị thiệt hại của 01 xe ô tô Kia Seltos 1.4-Del, BKS: 36A-681.55 đã qua sử dụng bị hư hại do tai nạn giao thông tại thời điểm định giá tháng 01/2025 là 288.447.913 (Hai trăm tám mươi tám triệu bốn trăm bốn mươi bảy nghìn chín trăm mười ba đồng).”

Ngày 22/8/2025, Cơ quan điều tra đã ra yêu cầu định giá lại đối với giá trị thiệt hại của xe ô tô BKS: 36A-681.55. Cơ quan điều tra đã yêu cầu định giá lại đối với chiếc xe ô tô.

Tại Kết luận định giá tài sản số 190/KL-HĐĐGTS ngày 11/9/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tỉnh Bắc Ninh kết luận:

“Giá trị thiệt hại và giá trị hư hỏng của 01 (một) xe ô tô con nhãn hiệu KIA, loại SELTOS SP2i 1.4 DCT-01, màu sơn: Đen, biển số 36A-681.55, số máy: G4LDMD113929, số khung: RNYED51D7MC234078, năm sản xuất 2021, nước sản xuất: Việt Nam, thời điểm định giá 16/01/2025 là: **215.919.157 đồng** (Hai trăm mười lăm triệu chín trăm mười chín nghìn một trăm năm mươi bảy đồng).”

Với hành vi trên tại bản Cáo trạng số 31/CT-VKSKV7 ngày 13/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7- Bắc Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn L1 về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

+ Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi như bản Cáo trạng truy tố là đúng. Bị cáo nhận thức được lỗi để xảy ra tai nạn là do bị cáo không chú ý quan sát. Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là phạm tội và xin được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất.

+ Bà Lương Thị T trình bày: Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo L1 có tác động đến gia đình nhờ bồi thường cho anh L2 nốt số tiền còn lại. Bà đã thay bị cáo bồi thường cho anh L2 số tiền còn lại. Nay bà không đề nghị bị cáo trả lại bà số tiền này. Bà đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để về chăm sóc bố mẹ và nuôi hai con nhỏ.

+ Anh Phạm Văn L2 vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai và xác nhận: Trong quá trình điều tra, anh đã nhận đủ số tiền 215.000.000 đồng là tiền của anh N và gia đình bị cáo bồi thường. Do điều kiện công việc nên anh đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt anh. Anh đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

+ Anh Trịnh Quang N vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai xác nhận: Bị cáo đã tác động nhờ anh bồi thường cho anh Tuấn A1 số tiền 100.000.000đ. Nay anh không yêu cầu gì với bị cáo N đối với số tiền này.

+ Anh Lê Quang Tuấn A vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Anh giữ nguyên lời trình bày tại cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh B.

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7- Bắc Ninh duy trì công tố tại phiên tòa hôm nay sau khi phân tích đánh giá tính chất của vụ án, chứng cứ, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo vẫn giữ nguyên tội danh như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn L1 từ 36 đến 39 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 21/4/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Trả lại bị cáo một giấy phép lái xe ô tô.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận đủ số tiền nên không yêu cầu gì. Anh Trịnh Quang N là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo. Do vậy, về trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét, giải quyết.

Bị cáo không tham gia tranh luận gì và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh B, Điều tra viên Công an tỉnh B, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7- Bắc Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ và phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện tai nạn, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ đã có đủ cơ sở để xác định:

Nguyễn L1 có giấy phép lái xe ô tô hợp lệ. Khoảng 13 giờ ngày 16/01/2025, L1 điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu Hyundai loại Newmighty, BKS 20C-205.42 trong tình trạng có nồng độ cồn trong hơi thở là 0,175mg/l khí thở, cơ thể có chất ma túy đi hướng Thái Nguyên- Hà Nội. Khi đi đến km 18+1000 thuộc địa phận xã T, tỉnh Bắc Ninh do không chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn với xe đi trước cùng chiều nên phần đầu xe ô tô do L1 điều khiển đã đâm vào đuôi xe ô tô nhãn hiệu Kia loại Selto, biển số 36A- 681.55 do anh Lê Quang Tuấn A điều khiển đi phía trước cùng chiều. Hậu quả: Xe ô tô nhãn hiệu Kia biển kiểm soát 36A- 681.55 bị hư hỏng, giá trị thiệt hại tài sản là 215.919.157 đồng.

Hành vi của Nguyễn L1 đã vi phạm khoản 2, khoản 3, khoản 28 Điều 9; khoản 1 Điều 12 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024 và khoản 1 Điều 11 Thông tư số 38/2024/TT-BGTVT của Bộ trưởng bộ G1 năm 2024, gây thiệt hại về tài sản là 215.919.157 đồng. Do vậy, hành vi của bị cáo L1 đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Bản cáo trạng số 31/CT-VKSKV7 ngày 13/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7- Bắc Ninh đã truy tố bị cáo L1 với tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của luật giao thông đường bộ, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây hoang

mang lo lắng cho người khác khi tham gia giao thông trên đường. Bị cáo điều khiển xe ô tô tham gia giao thông khi có nồng độ cồn, ma túy, không giữ khoảng cách an toàn với xe đi phía trước đã gây tai nạn giao thông, gây thiệt hại lớn về tài sản. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo với mức hình phạt tương xứng mới có tác dụng giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo thấy: Bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng bị cáo có nhân thân xấu. Năm 2013, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 08/10/1999 bị cáo bị Ủy ban nhân dân tỉnh T đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc với thời hạn 24 tháng. Tại giai đoạn điều tra bị cáo không nhận tội. Tuy nhiên, tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, lần này phạm tội này của bị cáo là với lỗi vô ý. Bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại, bị hại có đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có bà ngoại là mẹ Việt Nam anh hùng và ba bác là liệt sỹ. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Sau khi xem xét, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy bị cáo phạm tội với lỗi vô ý; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo là lao động chính trong gia đình nuôi bố mẹ già yếu, hai con nhỏ nên cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật cho bị cáo được hưởng mức án khởi điểm của khung hình phạt cũng đủ giáo dục cải tạo bị cáo.

[4] Trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét giải quyết do bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không đề nghị giải quyết.

Đối với thương tích của anh Tuấn A, anh L2 do tai nạn gây ra do thương tích nhẹ và anh Tuấn A, anh L2 từ chối giám định thương tích và không yêu cầu L1 phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với chiếc xe ô tô biển số 36A-681.55 quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là của anh Phạm Văn L2, sinh năm 1994, nơi thường trú: Thôn Xanh, xã C,

tỉnh Thanh Hóa. Ngày 12/2/2025, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe ô tô nêu trên và giấy tờ xe cho anh L2 là chủ sở hữu hợp pháp là đúng quy định của pháp luật.

Đối với chiếc xe ô tô biển 20C-205.42 qua xác minh là tài sản của bà Nguyễn Thị Tuyết L3 là chủ cơ sở kinh doanh “Nhôm kính T”. Bà L3 ủy quyền cho con trai là anh Trịnh Quang N tham gia giải quyết vụ tai nạn giao thông. Ngày 23/6/2025, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe ô tô nêu trên cùng giấy tờ xe cho anh N là phù hợp quy định của pháp luật.

Đối với 01 giấy phép lái xe hạng C, số 190086000396 do Sở giao thông vận tải tỉnh G cấp ngày 03/11/2022 mang tên Nguyễn L1 là giấy tờ hợp pháp của bị cáo L1 nên cần trả lại cho bị cáo L1 các giấy tờ này là đúng quy định của pháp luật.

Lưu hồ sơ vụ án: 03 bức ảnh và 01 đĩa DVD lưu trữ 02 đoạn video do gia đình Nguyễn L1 giao nộp.

[6] Vấn đề khác: Đối với anh Trịnh Quang N là người giao xe cho bị cáo điều khiển nhưng anh N không biết việc L1 sử dụng ma túy và rượu trước khi điều khiển nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh B không xử lý anh N mà chỉ nhắc nhở anh N là phù hợp quy định của pháp luật.

Đối với kết quả test thử nước tiểu dương tính với ma túy, L1 khai nhận ngày 11/01/2025 tại nhà nghỉ V thuộc phường L, tỉnh Thái Nguyên Linh sử dụng ma túy đá cùng chị Phùng Thị H, sinh năm 1995 hiện đang trọ tại phường Q, tỉnh Thái Nguyên. Nguồn gốc ma túy là của chị H còn chị H mua ở đâu và của ai L1 không biết. Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh B đã có công văn trao đổi thông tin với công an tỉnh T để công an tỉnh T tiếp tục xác minh và xử lý đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của L1 và các đối tượng liên quan là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn L1 phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Nguyễn L1: 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 21/4/2025.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại bị cáo L1 01 giấy phép lái xe hạng C, số 190086000396 do Sở giao thông vận tải tỉnh G cấp ngày 03/11/2022 mang tên Nguyễn Linh .

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/11/2025 giữa Công an tỉnh B và Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKDND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND KV7- Bắc Ninh;
- THADS tỉnh Bắc Ninh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Thị Thu Hiền

